CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên , ngày 15 tháng 07 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: **Hoạt động truyền thông bằng ngôn ngữ dân tộc thiểu số của Việt Nam; Mã số: ĐTĐLXH-02/18**

Thuộc:

- Cụm đề tài: **Những vấn đề cấp bách để bảo tồn và phát huy vai trò, bản sắc ngôn ngữ các DTTS ở Việt Nam, góp phần phát triển bền vững đất nước thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.**

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Xác định cơ sở lí luận, thực tiễn, pháp lí của việc nghiên cứu hoạt động TTNNDTTS của Việt Nam hiện nay.

- Nhận diện chính xác ưu điểm, nhược điểm của hoạt động TTNNDTTS của Việt Nam hiện nay; nhu cầu, thái độ, nguyện vọng của bà con DTTS với hoạt động này.

- Đề xuất những giải pháp, đưa ra những kiến nghị với các cấp lãnh đạo, các cơ quan truyền thông để hoạt động TTNNDTTS có thể đóng góp vào việc thực hiện nhiệm vụ cấp bách là bảo tồn, phát huy vai trò, bản sắc ngôn ngữ, văn hóa, góp phần phát triển bền vững vùng DTTS và đất nước Việt Nam.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: **PGS.TS. Nguyễn Thị Nhung**

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: **Trường Đại học Sư phạm- Đại học Thái Nguyên**

5. Tổng kinh phí thực hiện: 3.200 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.200 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: Không.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: Tháng 1 năm 2018

Kết thúc: Tháng 12 năm 2019

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền *(nếu có)*:

Tháng 1 năm 2020 đến tháng 6 năm 2020.

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Nguyễn Thị Nhung	PGS.TS	Trường Đại học Sư phạm-ĐHTN
2	Đào Thủy Nguyên	PGS.TS	Trường Đại học Sư phạm-ĐHTN
3	Cao Thị Hảo	PGS.TS	Trường Đại học Sư phạm-ĐHTN
4	Nguyễn Thị Minh Thu	PGS.TS	Trường Đại học Sư phạm-ĐHTN
5	Thào Seo Sình	Nhà báo	Nguyên PGĐ Ban PT Tiếng dân tộc VOV4, Đài TNVN
6	Tạ Văn Thông	PGS.TS	Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam
7	Nguyễn Thị Sửu	TS	Huyện ủy huyện A Lưới, Thừa Thiên Huế
8	Lê Văn Trường	TS	Hội Ngôn ngữ học Việt Nam
9	Nguyễn Thị Thanh Huyền	PGS.TS	Trường Đại học KHXH & NV, Đại học Quốc gia Hà Nội
10	Trần Trung	PGS.TS	Học viện Dân tộc

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Báo cáo tổng hợp		1			1			1	
2	Báo cáo tóm tắt		1			1			1	
3	Báo		1			1			1	

	cáo kiến nghị									
4	Danh sách những ngôn ngữ DTTS có thể sử dụng vào hoạt động truyền thông		1			1			1	
5	Bản thảo sách chuyên khảo		1			1			1	
6	Bài báo		12			12			12	
7	Đề tài thạc sĩ		3			3			3	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				

1.3.Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng *(nếu có)*:

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Về mặt lí luận

- Làm rõ các cơ sở khoa học của việc xác định giải pháp, cách thức nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động TTNNDTTS ở Việt Nam hiện nay.

- Làm rõ các giải pháp, cách thức nâng cao hiệu quả hoạt động TTNNDTTS ở Việt Nam hiện nay.

- Góp phần hoàn thiện một số chính sách liên quan đến hoạt động TTNNDTTS ở Việt Nam.

* *Về mặt thực tiễn*

- Kết quả nghiên cứu của đề tài có thể được vận dụng để giải quyết các vấn đề đặt ra trong hoạt động truyền thông bằng ngôn ngữ DTTS trên cả nước và ở các địa phương có đồng bào DTTS ở Việt Nam sinh sống.

- Kết quả nghiên cứu đề tài là tài liệu tham khảo về vấn đề truyền thông bằng ngôn ngữ DTTS cho các quốc gia có cảnh huống ngôn ngữ tương tự Việt Nam.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Đề tài hoàn thành đã góp phần nâng cao chất lượng sống về kinh tế, văn hóa cho đồng bào DTTS ở miền núi và những vùng khó khăn, mở ra cơ hội giao lưu văn hóa cho họ; đóng góp vào việc phát triển bình đẳng các dân tộc trong xã hội đa văn hóa, đa dân tộc ở Việt Nam; nâng cao ý thức gìn giữ bản sắc văn hóa tộc người ở bộ phận DTTS vốn còn nhiều khó khăn ở Việt Nam.

3.2. Hiệu quả xã hội

Cung cấp cứ liệu khoa học cho Nhà nước để làm căn cứ hoạch định những chính sách và giải pháp cho việc truyền thông bằng ngôn ngữ DTTS nhằm bảo vệ quyền của các dân tộc đối với ngôn ngữ và đảm bảo sự đa dạng ngôn ngữ - tộc người trong một quốc gia đa dân tộc, đa ngôn ngữ hướng tới góp phần phát triển bền vững vùng DTTS trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

- Danh sách cụ thể những ngôn ngữ và những địa phương có thể thực hiện hoạt động truyền thông bằng ngôn ngữ DTTS trên địa bàn; những giải pháp lựa chọn mô hình, loại hình, cấp, địa điểm truyền thông và giải pháp tác động vào các yếu tố truyền thông; giải pháp về cách thức sử dụng ngôn ngữ dân tộc thiểu số trong hoạt động truyền thông sẽ có tác động tích cực đến sự phát triển của ngành báo chí- truyền thông, góp phần giúp ngành có thể hoàn thành sứ mạng của mình trong thời kì mới.

- Những chính sách, pháp luật được xây dựng từ kiến nghị của đề tài sẽ tác động làm chuyển biến quy mô và hiệu quả truyền thông bằng ngôn ngữ DTTS; góp phần tác động làm chuyển biến nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng và toàn xã hội Việt Nam nói chung về vai trò của truyền thông và truyền thông bằng ngôn ngữ

DTTS; vai trò, trách nhiệm của đồng bào DTTS với việc bảo tồn văn hóa, phát triển bền vững để góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Từ đây Đảng, Nhà nước, các địa phương và ban ngành liên quan sẽ có cơ sở để thực hiện hợp lý những chính sách truyền thông ngôn ngữ DTTS trong toàn quốc, ở các vùng, miền và địa phương cụ thể.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: *(đánh dấu √ vào ô tương ứng)*:

- *Nộp hồ sơ đúng hạn* √ ☐
- *Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng* ☐
- *Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng* ☐

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- *Xuất sắc* ☐
- *Đạt* √ ☐
- *Không đạt* ☐

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ	**THỦ TRƯỞNG**
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)	**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**
	(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)
PGS.TS. Nguyễn Thị Nhung	BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN HIỆU TRƯỞNG PGS.TS Mai Xuân Trường